

Bản án số: 63/2021/HS-ST
Ngày 10-5-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Văn Thiệm

Thẩm phán: Bà Phạm Thị Thanh Bình.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đỗ Huy Hoàng;

Ông Nguyễn Đức Mạnh;

Bà Nguyễn Thị Mai Vinh.

- Thư ký phiên toà: Bà Bùi Thị Thu Hương – Thư ký Toà án nhân dân thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Bà Lương Thị Thúy Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 51/2021/TLST-HS ngày 14 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 57/2020/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo:

Đồng Đăng S, sinh ngày 27 tháng 12 năm 1993 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Xã TS, huyện TK, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đồng Văn D và bà Trần Thị P; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giam ngày 29 tháng 12 năm 2020; có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Lê Hồng N – Luật sư Văn phòng luật sư HA, thuộc Đoàn luật sư thành phố Hải Phòng, có mặt.

- Bị hại: Ông Trần Văn V, sinh năm 1965; nơi cư trú: Xã TS, huyện TK, thành phố Hải Phòng; vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Người làm chứng:

+ Anh Đồng Văn D, anh Trần Văn S đều có mặt;

+ Ông Bùi Đức B, ông Bùi Văn D, ông Bùi Đình T, ông Bùi Văn V1 đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do nghi ngờ Đồng Đăng S sử dụng ma túy đá nên tối ngày 03/5/2020 ông Đồng Văn D, sinh năm 1971, là bố đẻ của S nhờ ông Trần Văn S, sinh năm 1977; trú tại: Thôn 3, xã TS, huyện KT (cậu của S) sang khuyên nhủ. Khi ông S đến nhà, thấy S đang nhảy múa trên giường nên đi vào nói chuyện, khuyên nhủ S, sau đó thì đi về nhà mình. Khoảng 22 giờ cùng ngày, do không ngủ được và cho rằng đã bị ông S quấy rối giấc ngủ nên S đi xuống bếp lấy 01 chiếc chày bằng kim loại, dài 21,5cm, có 02 đầu hình trụ, đầu lớn dài 6,5cm, đường kính 04cm, đầu nhỏ dài 03cm, đường kính 03cm cầm trên tay phải đi tìm đánh ông S. Trên đường đi đến khu vực cổng thuộc Xã TS, huyện TK, thì S nhìn thấy Ông Trần Văn V, sinh năm 1965 cùng các ông Bùi Đức B, Bùi Văn D, Bùi Đình T, Bùi Văn V1, đều trú tại Xã TS, huyện KT đang đứng nói chuyện với nhau. Khi còn cách nhau khoảng 4m - 5m thì ông V có hỏi thăm S “Ấu Úng đi đâu đấy” (Ấu Úng là tên gọi ở nhà của S), thì ngay lập tức bị S lao đến cầm chày thúc vào bụng. Thấy vậy, các ông D, T, V1 bỏ chạy, chỉ còn ông B vào ôm người S cản lại, nhưng S vẫn cầm chày đập liên tiếp 03 nhát về phía đầu ông V, trong đó có 01 nhát ông V giờ tay đỡ được, còn bị 02 nhát trúng vào vùng đầu, mặt làm ông V bị ngã xuống đường. Lúc này, ông B gạt vào tay cầm chày của S làm chày rơi xuống đất, thì S cúi xuống nhặt chày tiếp tục bỏ đi tìm ông S. Khi đi qua khu vực Miếu thờ thuộc Thôn 3, xã Tú S, huyện Kiến Thụy, S thấy cửa Miếu mở nên đi vào dùng chày đập vỡ một số đồ thờ cúng trong Miếu rồi chạy ra đường. Ngay lúc đó, S đã bị Công an huyện Kiến Thụy khống chế, thu giữ chiếc chày, đồng thời đưa về trụ sở Ủy ban nhân dân xã Tú S làm việc. Còn ông V được mọi người đưa đi cấp cứu tại phòng khám Đa khoa xã Tú S, sau đó chuyển lên Bệnh viện Việt Tiệp.

Tại bản Kết luận giám định pháp y số 198/2020/TgT ngày 02/6/2020 của Trung tâm pháp y Hải Phòng kết luận: nạn nhân Trần Văn Văn bị vết thương vùng thái dương đỉnh trái, vùng má trái, sưng nề tụ máu vùng thái dương trái, chàm trái, bầm tím quanh mắt trái, tổn thương nhu mô não kích thước 25mm x 10mm. Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của nạn nhân là 24%. Các thương tích trên có đặc điểm do vật tày có góc cạnh cứng tác động trực tiếp gây nên.

Tại bản Kết luận giám định số 78 ngày 01/8/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Trên chày kim loại gửi giám định có máu người, nhưng mẫu dấu vết có dấu hiệu biến tính, không xác định được kiểu gen của cá thể.

Sau khi gây án, nhận thấy S có biểu hiện bị bệnh tâm thần, qua xác minh thấy S đã từng khám chữa bệnh tại Bệnh viện tâm thần Hải Phòng nên ngày 30/6/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hải Phòng ra Quyết định trưng cầu giám định pháp y về tâm thần đối với S.

Tại bản Kết luận giám định pháp y tâm thần số 402 ngày 23/10/2020 của Viện pháp y tâm thần Trung ương, kết luận: Trước khi phạm tội, Đồng Đăng S có Hội chứng nghiện các chất gây ảo giác. Theo phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số F16.2. Đối tượng đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi; Trong khi thực hiện hành vi phạm tội, Đồng Đăng S có rối loạn loạn thần do trực tiếp sử dụng chất gây ảo giác. Theo phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số F16.5. Đối tượng hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi. Tại thời điểm giám định, Đồng Đăng S có Hội chứng nghiện các chất gây ảo giác, hiện đang cai nhưng trong môi trường được bảo vệ. Theo phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số F16.21. Đối tượng đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Ngày 29/12/2020, Đồng Đăng S bị bắt theo Lệnh bắt bị can để tạm giam của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hải Phòng. Quá trình điều tra, S khai: Bản thân S có sử dụng ma túy đá từ năm 2009 và đã phải điều trị bệnh tại bệnh viện tâm thần. Trước thời điểm xảy ra vụ án khoảng một tháng, S có mua ma túy đá của một nam giới không quen biết với giá 200.000 đồng đem về sử dụng. Khoảng 22 giờ ngày 03/5/2020, khi S cầm theo chiếc chày kim loại (dạng chày giã cua bằng Inox) đi tìm ông S thì gặp nhóm Ông Trần Văn V và một số người cùng thôn đang đứng nói chuyện với nhau. Do nghe thấy ông V gọi tên “Ấu Úng” và nghĩ là ông V có ý chửi mình nên đã cầm chày lao vào đánh ông V. Sau khi được ông Trần Văn B can ngăn, S cầm chày tiếp tục đi tìm ông S, khi đi qua khu vực Miếu thờ của thôn, S cảm giác có người xúi giục vào đập Miếu nên S đi vào cầm chày đập vỡ một số đồ thờ cúng Miếu như nội dung trên.

Về dân sự: Gia đình bị can Đồng Đăng S đã bồi thường cho Ông Trần Văn V 20.000.000 đồng, ông V không có yêu cầu đề nghị gì thêm, đồng thời có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho S.

Về số tài sản bị S đập phá tại Miếu thờ thuộc Thôn 3, xã TS, huyện KT, có giá trị sử dụng nhỏ, hiện đã được gia đình S tự nguyện tu sửa, thay thế các đồ vật bị hư hỏng. Đây là Miếu thờ do nhân dân trong thôn quyên góp xây dựng, sau đó giao cho bà Phạm Thị N, sinh năm 1959, ở Thôn 3 trông coi và quản lý, bà N không có đề nghị gì khác.

Về vật chứng: Chuyển Cục thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng quản lý 01 chiếc chày bằng kim loại (dài 21,5cm, có 02 đầu hình trụ; đầu lớn dài 6,5cm, đường kính 04cm; đầu nhỏ dài 03cm, đường kính 03cm).

Tại Bản cáo trạng số 55/CT-VKS-P2 ngày 12/4/2021 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng truy tố Đồng Đăng S về tội “Giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo khai phù hợp với nội dung bản Cáo trạng.

Sau phần xét hỏi, đại diện Viện kiểm sát trình bày quan điểm luận tội: Viện kiểm sát truy tố bị cáo phạm tội “Giết người” là đúng, đồng thời phân tích hành vi, của bị cáo: Ông V cùng ngồi chơi với một số người khác ở khu vực cổng thuộc thôn 1 xã TS, thấy S đi qua ông V hỏi thăm và nói: “Ấu Úng đi đâu đấy”, ngay lập

tức S lao đến dùng chày mang sẵn thúc vào bụng ông V, mọi người can ngăn nhưng S vẫn tiếp tục dùng chày đập liên tiếp về phía đầu ông V, làm ông V ngã xuống đường, S bỏ chạy, ông V được mọi người đưa đi bệnh viện cấp cứu. Theo Kết luận giám định ông V bị nhiều vết thương trong đó có các vết thương vào vùng trọng yếu trên cơ thể như tụ máu vùng thái dương trái, chẩm trái, tổn thương nhu mô não... tổng tỷ lệ tổn thương có thể của ông V là 24%. Ông V hoàn toàn không có lỗi, chỉ một câu hỏi thăm xã giao mà bị cáo đã lao vào đánh đập vào đầu, vào mặt ông V nên bị cáo phạm tội “Giết người” “có tính chất côn đồ” phạm điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự. Bị cáo thành khẩn khai báo, nhận gia đình đã bồi thường 20 triệu đồng, bị hại không chết có đơn xin miễn giảm trách nhiệm hình sự cho bị cáo, bị cáo có thời gian tham gia Quân đội nhân dân Việt Nam nên được áp dụng điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 57; Điều 38 Bộ luật Hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt Đồng Đăng S từ 13 năm đến 14 năm tù. Đề nghị xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu 01 chày.

Luật sư bào chữa cho bị cáo nêu quan điểm: Đồng ý với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát kết luận bị cáo phạm tội “Giết người” “có tính chất côn đồ”. Luật sư phân tích ý thức chủ quan của bị cáo không phải tìm ông V để đánh, mà chỉ nghĩ ông V chửi bị cáo thì bị cáo đánh. Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bồi thường đầy đủ cho bị hại, bị hại có đơn xin miễn giảm trách nhiệm hình sự và bị cáo có thời gian tham gia Quân đội nhân dân Việt Nam. Đề nghị Hội đồng xét xử xử bị cáo mức án thấp nhất.

Bị hại vắng mặt, có đơn trình bày xin giảm hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo không tranh luận. Bị cáo nói lời cuối cùng: xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hải Phòng, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về tội danh:

[2] Lời khai của bị cáo phù hợp lời khai bị hại, phù hợp lời khai của các người làm chứng, phù hợp với kết quả giám định pháp y về thương tích, xác định về đặc điểm, dấu vết, cơ chế hình thành vết thương, hậu quả của các thương tích để lại trên thân thể bị hại; phù hợp với vật chứng là chiếc chày và phù hợp với Biên bản thực nghiệm điều tra và nhiều tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đã

có đủ cơ sở khẳng định bị cáo cầm chày bằng kim loại, dụng chày giã cua đập liên tiếp nhiều nhất về phía đầu và mặt ông V làm sưng nề tụ máu và tổn thương nhu mô não kích thước 25mm x 10mm, mặc dù tỷ lệ tổn thương cơ thể của ông V là 24%, nhưng vết thương ở vùng thái dương đỉnh trái sưng nề tụ máu, tổn thương nhu mô não gây nguy hiểm đến tính mạng của ông V. Do vậy, đủ cơ sở kết luận bị cáo phạm tội “Giết người”, phạm Điều 123 Bộ luật Hình sự.

[3] Tính chất vụ án là đặc biệt nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo không những đã xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của công dân mà còn ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an địa phương, nên cần phải xử lý nghiêm bằng pháp luật hình sự.

Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xét:

[4] Tình tiết định khung hình phạt: Xuất phát từ việc ông V hỏi thăm xã giao “Ấu Úng đi đâu đấy” thì ngay lập tức bị cáo đã dùng chày mang sẵn lao vào đánh ông V và hậu quả các thương tích nêu trên là do hành vi của bị cáo gây ra. Do vậy, bị cáo phạm tội “có tính chất côn đồ”, phạm điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự, như Viện kiểm sát kết luận là đúng người, đúng tội.

[5] Bị cáo không phạm các tình tiết tăng nặng, có tình tiết giảm nhẹ là: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bồi thường cho bị hại, bị hại có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo, bị cáo có thời gian tham gia Quân đội nhân dân Việt Nam, bị hại không chết là nằm ngoài ý thức chủ quan của bị cáo. Nên bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ theo điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự và khoản 3 Điều 57 Bộ luật Hình sự “phạm tội chưa đạt”.

[6] Hội đồng xét xử chấp nhận quan điểm của Luật sư về các tình tiết giảm nhẹ và phạm tội chưa đạt. Nhưng hình phạt đối với bị cáo phải xử mức cao của Viện kiểm sát đề nghị mới có tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Không chấp nhận quan điểm của Luật sư xử bị cáo mức án thấp của khung hình phạt áp dụng.

[7] Về bồi thường dân sự: Bị hại và gia đình bị cáo đã tự thỏa thuận bồi thường, sự tự nguyện của các bên không trái luật. Do vậy, Hội đồng xét xử không xét.

[8] Về xử lý vật chứng: Cơ quan Điều tra thu giữ 01 chày chuyên Cục thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng quản lý. Xét không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[9] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[10] Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. *Về hình phạt*: Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123; điểm s, b khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 57; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt: **Đồng Đăng S 14** (Mười bốn) năm tù về tội “Giết người”, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 29/12/2020.

2. *Về xử lý vật chứng*: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 chày bằng kim loại sáng màu dài tổng thể 21,5cm, một đầu chày hình trụ kích thước 6,5cm, đường kính 04cm; đầu chày còn lại hình trụ kích thước dài 03cm, đường kính 03cm. (Đặc điểm chi tiết thể hiện tại Biên bản bàn giao vật chứng ngày 08/4/2020 tại Cục thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng).

3. *Về án phí*: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. *Về quyền kháng cáo*:

- Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.
- Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TANDCC; VKSNDCC;
- Vụ 1 – TANDTC;
- VKSND TP Hải Phòng;
- PV06 Công an TP Hải Phòng;
- Cục THADS TP Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TPHP;
- Bị cáo; Trại tạm giam;
- Người tham gia tố tụng;
- Phòng KTNV và THA;
- Lưu: HS, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Thiệm